

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1050/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Kim Y, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Đường C, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Hoàng Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn A thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 88, quyển số: 01/2003 ngày 26/9/20003 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai hết hiệu lực.

-Về con chung: Bà Y là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Nguyễn Hoàng Hà M, sinh ngày: 01/4/2004; Nguyễn Hà Minh K, sinh ngày: 23/11/2007 và Nguyễn Minh K1, sinh ngày: 07/3/2019. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông A cho đến khi bà Y có yêu cầu.

Ông A có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

-Về án phí Tòa án: Bà Y tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, cần trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2019/0026842 ngày 26/8/2020 của Chi cục Thi hành án quận Gò Vấp, hoàn lại cho bà Y 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Mạnh Cường